

Xếp vào nhóm, lớp:.....

ĐƠN XIN NHẬP HỌC

Kính gửi : Ban Giám hiệu trường Mầm non Trường Thạnh

	MẸ	CHA
- Họ, tên		
- Nghề nghiệp		
- Địa chỉ cơ quan		
- Điện thoại		
- Giấy xác nhận nơi cư trú		
- Địa chỉ tạm trú		
- Điện thoại		

Đề nghị được gửi con:

Tên là:..... Nam: ☐ ; Nữ: ☐

Ngày tháng năm sinh:..... Con thứ :.....

Chúng tôi xin tuân theo các điều qui định trong nội qui Nhà trường.

Ngày tháng năm 2023
Phụ huynh ký tên

NỘI QUY

1. Điều kiện nhận trẻ:

- Nhận cháu từ 6 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi
- Mỗi cháu vào trường phải thực hiện hồ sơ theo yêu cầu của trường:
 - + Bản photo khai sinh đối với học sinh mới
 - + Bản photo hộ khẩu (tạm trú) đối với học sinh mới
 - + Đơn xin nhập học (theo mẫu của Phòng Giáo dục)
 - + Giấy khám sức khỏe cho bé (theo mẫu của Phòng Giáo dục) đối với học sinh mới

2. Thời gian nhận và trả trẻ:

- Sáng: đón cháu từ 6 giờ 45 phút đến 7 giờ 30
- Chiều: trả trẻ từ 16 giờ đến 16 giờ 30
- Phụ huynh đưa đón cháu đúng giờ quy định. Người đưa đón cháu phải từ 15 tuổi trở lên.

3. Đối với Phụ huynh:

- Thực hiện đúng yêu cầu và nội quy của trường đề ra
- Đóng góp đầy đủ các chế độ hàng tháng cho cháu từ ngày 1 đến ngày 10 mỗi tháng
- Khi cháu nghỉ học, đề nghị Phụ huynh xin phép với Giáo viên Chủ nhiệm lớp để được hoàn trả tiền ăn
- Học sinh đi học từ một tuần trở lên, phải đóng đủ các khoản thu của nhà trường theo quy định
- Đồ dùng của cháu như: gối, áo quần đều phải theo tên để tránh nhầm lẫn
- Nhà trường không nhận cháu đang bị bệnh vào trường (sốt, đau mắt,...)
- Phụ huynh muốn liên hệ hoặc đóng góp hỗ trợ trường, xin liên hệ trao đổi trực tiếp với Ban Giám hiệu
- Phụ huynh cần tham gia đầy đủ các buổi họp do nhà trường tổ chức, để kịp thời nhận thông tin và phản hồi trong việc chăm sóc nuôi dạy cháu.

Tôi là Phụ huynh của bé:.....
Tôi xin chấp hành nội quy của nhà trường đề ra.

Phụ huynh ký tên

GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE TRẺ

(Khám tại Phòng chăm sóc sức khỏe trẻ em Quận, Huyện, Phòng khám khu vực)

Họ, tên trẻ :

Ngày tháng năm sinh:

Lúc sinh :

– Cân nặng :

kg

– Vòng đầu :

cm

Dinh dưỡng :

– Bú sữa mẹ : ☐

– Tuổi bắt đầu ăn dặm :

– Chế độ ăn hiện tại :

– Con thứ :

– Chiều cao :

cm

– Vòng ngực :

cm

– Bú sữa bò : ☐

Các bệnh đã mắc trước đây:

Các bệnh di truyền và dị dạng:

Tiền sử mẹ bệnh trong lúc mang thai:

– Lúc sanh:

Tiền sử gia đình:

KHÁM ĐƯỢC:

– Cân nặng:

kg

– Vòng đầu:

cm

– Chiều cao :

cm

– Vòng ngực:

cm

Da niêm mạc:

– Xanh ☐

Tím ☐

Vàng da ☐

Đường hô hấp:

Hệ tim mạch: nhịp tim

Khó thở: ☐

Hệ tiêu hóa:

– Gan ☐

Lách ☐

T.M.H:

Mắt:

RHM:

Sinh dục tiết niệu:

Hệ tạo máu:

Hệ cơ bắp:

Suy dinh dưỡng: ☐

Béo phì: ☐

Còi xương: ☐

Dư cân: ☐

Hệ xương khớp:

Thần kinh tâm thần:

Đã chủng ngừa:

BCG ☐

IDR ☐

Lần

DTC ☐

Bại liệt ☐

1

☐

2

☐

3

☐

Vacin khác:

NHÂN XÉT VÊ:

1) Tăng trưởng thể chất:

2) Phát triển : – Vận động:

– Tâm lý:

3) Bệnh tật cần theo dõi:

KẾT LUẬN: (đủ sức khỏe vào trường):

ĐỀ NGHỊ:

– Chế độ chăm sóc:

– Chế độ dinh dưỡng:

Ngày tháng năm

BÁC SĨ KÝ TÊN

Họ tên :

Chức vụ :

Đơn vị y tế :

BẢNG ĐIỀU TRA ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ TRẺ TRƯỚC KHI VÀO NHÀ TRƯỜNG

Họ và tên trẻ:..... Sinh ngày :

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại:

I. HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH:

Họ và tên cha:Tuổi:.....Nghề nghiệp:

Trình độ văn hóa: cấp I ☐ , Cấp II ☐ , Cấp III ☐ , Đại học: ☐ , trên Đại học: ☐

Họ và tên mẹ: Tuổi:.....Nghề nghiệp:

Trình độ văn hóa: cấp I ☐ , Cấp II ☐ , Cấp III ☐ , Đại học : ☐ , trên Đại học ☐

Số con trong gia đình: 1 con ☐ , 2 con ☐ , 3 con ☐

Những người thân khác trong gia đình thường xuyên tiếp xúc trẻ:

Ông ☐ , bà ☐ , cô ☐ , dì ☐ , chú ☐ , bác ☐ , người giúp việc ☐

II. ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ:

Trẻ có những thói quen:

Bú bình ☐ , mút tay ☐ , vù giả ☐

Bé ru ngủ ☐ , nằm võng nôi ☐ , dễ ngủ ☐ , khó ngủ ☐ , ngủ vào lúc nào trong ngày :

.....Mấy giấc :

Dễ ăn ☐ , khó ăn ☐ , ăn vào lúc nào trong ngày :Mấy bữa :

Món ăn chính hiện nay: Sữa ☐ , bột ☐ , cháo ☐ , cơm ☐

Thích ăn món gì nhất:

Ghét ăn món gì nhất:

Những thói quen đặc biệt khác:

Có dễ tiếp xúc với trẻ cùng lứa tuổi ☐ , lớn hơn ☐ , nhỏ hơn ☐ , người lớn ☐

Thân quen ☐ , người lớn không quen ☐

Thích loại đồ chơi gì nhất:

Phản ứng của trẻ khi tập một thói quen nề nếp nào đó;

Bình thường ☐ , sẵn sàng ☐ , khó chịu ☐

Thái độ của trẻ khi rơi vào khung cảnh lạ :

Bình thường ☐ , vui vẻ ☐ , sợ hãi ☐

III. HIỂU BIẾT VỀ GIÁO DỤC TRẺ CỦA PHỤ HUYNH :

Đọc sách báo nuôi dạy trẻ:

Thường xuyên ☐ , thỉnh thoảng ☐ , không đọc ☐

Nuôi con theo kinh nghiệm dân gian :

Sách báo ☐ , Kết hợp cả hai ☐

Bạn làm gì, khi: Trẻ có biểu hiện tốt ?

.....

Trẻ có biểu hiện xấu?

.....

QUAN ĐIỂM CÁCH GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH :

Thông nhất ☐ , Không thống nhất ☐

Trước khi gửi con vào nhà trường có làm quen với chế độ sinh hoạt ☐ , không làm quen ☐

Tập dần cho trẻ theo chế độ sinh hoạt của nhà trường tại gia đình ☐ , không tập ☐

Theo bạn phải tập cho cháu như thế nào để trẻ thích nghi nhanh chóng với nhà trường:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Ngàytháng năm 2023

PHỤ HUYNH KÝ TÊN

TÓM TẮT NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CẦN LƯU Ý CỦA TRẺ QUA BẢNG ĐIỀU TRA :

(Phần này dành cho giáo viên trực tiếp phụ trách ghi)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

GIÁO VIÊN KÝ TÊN